

Bài tập 1: Tìm tham số m để đồ thị hàm số

a) $y = \frac{4x+1}{mx-1}$ không có tiệm cận đứng

b) $y = \frac{x^2+x-2}{x^2-2x+m}$ có hai tiệm cận đứng

c) $y = \frac{3x-1}{x-m}$ có đường tiệm cận đứng là $x=5$

d) $y = \frac{(m+1)x-5m}{2x-m}$ có TCN là $y=1$

e) $y = \frac{x+3}{x^2-2mx+9}$ có đúng hai đường tiệm cận gồm một tiệm cận đứng và một tiệm cận ngang

f) $y = \frac{x-1}{x^2-(2m+1)x+m^2-3}$ có đúng hai đường tiệm cận gồm một tiệm cận đứng và một tiệm cận ngang

Lời giải

a) Đồ thị hàm số không có tiệm cận đứng khi
$$\begin{cases} m \neq 0 \\ 4 \cdot (-1) - 1 \cdot m = 0 \\ m = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m = -4 \\ m = 0 \end{cases} .$$

b) Để đồ thị hàm số có hai đường tiệm cận đứng thì phương trình $x^2 - 2x + m = 0$ có hai nghiệm phân biệt khác nghiệm của phương trình $x^2 + x - 2 = 0$.

Hay phương trình $f(x) = x^2 - 2x + m = 0$ có hai nghiệm phân biệt khác 1 và -2.

Khi đó ta có
$$\begin{cases} \Delta' > 0 \\ f(1) \neq 0 \\ f(-2) \neq 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} 1-m > 0 \\ m-1 \neq 0 \\ 8+m \neq 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m < 1 \\ m \neq 1 \\ m \neq -8 \end{cases} \Leftrightarrow -8 \neq m < 1 .$$

c) Điều kiện để đồ thị hàm số có tiệm cận đứng là $-3m+1 \neq 0 \Leftrightarrow m \neq \frac{1}{3}$

Đồ thị hàm số có tiệm cận đứng là $x=m$

Theo yêu cầu bài toán suy ra $m=5$ (thỏa mãn)

d) Điều kiện để đồ thị hàm số có tiệm cận ngang là $-m(m+1)+10m \neq 0$

Tiệm cận ngang là $y = \frac{a}{c} = \frac{m+1}{2}$ theo đề bài $\frac{m+1}{2} = 1 \Leftrightarrow m=1$ (thỏa mãn)

e) Ta có:
$$\lim_{x \rightarrow \pm\infty} y = \lim_{x \rightarrow \pm\infty} \frac{\frac{1}{x} + \frac{3}{x^2}}{1 - \frac{2m}{x} + \frac{9}{x^2}} = 0$$
 nên đồ thị hàm số đã cho luôn có một tiệm cận ngang là $y=0$

. Do đó đồ thị hàm số đã cho có hai đường tiệm cận thì đồ thị hàm số đã cho có đúng một tiệm cận đứng.

Phương trình $f(x) = x^2 - 2mx + 9 = 0$ có nghiệm kép hoặc có hai nghiệm phân biệt trong đó có một

$$\text{nghiệm bằng } -3 \Leftrightarrow \begin{cases} \Delta' = m^2 - 9 = 0 \\ \Delta' = m^2 - 9 > 0 \\ f(-3) = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m = 3 \\ m = -3 \\ \begin{cases} m^2 - 9 > 0 \\ m = -3 \end{cases} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m = 3 \\ m = -3 \end{cases}$$

f) Đồ thị hàm số $y = \frac{x-1}{x^2 - (2m+1)x + m^2 - 3}$ có 1 tiệm cận ngang là $y = 0$.

Đồ thị hàm số $y = \frac{x-1}{x^2 - (2m+1)x + m^2 - 3}$ có đúng hai đường tiệm cận

\Leftrightarrow Đồ thị hàm số $y = \frac{x-1}{x^2 - (2m+1)x + m^2 - 3}$ có đúng 1 tiệm cận đứng

\Leftrightarrow Phương trình $x^2 - (2m+1)x + m^2 - 3 = 0$ có nghiệm kép hoặc phương trình $x^2 - (2m+1)x + m^2 - 3 = 0$ có hai nghiệm phân biệt trong đó có một nghiệm bằng 1.

$$\Leftrightarrow \begin{cases} \Delta = 0 \\ \Delta > 0 \\ 1 - (2m+1) + m^2 - 3 = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} (2m+1)^2 - 4(m^2 - 3) = 0 \\ \begin{cases} (2m+1)^2 - 4(m^2 - 3) > 0 \\ m^2 - 2m - 3 = 0 \end{cases} \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m = -\frac{13}{4} \\ m = 3 \\ m = -1 \end{cases}$$

Bài tập 2: Xác định tiệm cận đứng và tiệm cận xiên của đồ thị hàm số cho bởi công thức sau:

a) $y = \frac{x-2}{x^2 - mx + 1}$ có hai tiệm cận đứng b) $y = \frac{2x^2 - 3x + m}{x - m}$ có tiệm cận xiên

Lời giải

a) Đồ thị hàm số có hai đường tiệm cận đứng khi và chỉ khi phương trình $g(x) = x^2 - mx + 1$ có hai

nghiệm phân biệt khác 2 $\Leftrightarrow \begin{cases} a = 1 \neq 0 \\ \Delta = m^2 - 4 > 0 \\ g(2) = 2^2 - 2m + 1 \neq 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} m < -2 \\ m > 2 \\ m \neq \frac{5}{2} \end{cases}$.

b) Đồ thị hàm số có đường tiệm xiên đứng khi và chỉ khi phương trình $g(x) = 2x^2 - 3x + m = 0$

không có nghiệm $x = m$ tức là $g(m) \neq 0 \Leftrightarrow 2m^2 - 2m \neq 0 \Leftrightarrow \begin{cases} m \neq 0 \\ m \neq 1 \end{cases}$